

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN TIẾNG ANH CỦA HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI TỈNH TIỀN GIANG

*MANAGE TESTING AND EVALUATION OF STUDENTS' ENGLISH LEARNING RESULTS
IN HIGH SCHOOLS IN TIEN GIANG PROVINCE*

TRẦN QUỐC TUẤN

Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, tranquoctuan78gc@gmail.com

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 04/5/2023 Ngày nhận lại: 10/5/2023 Duyệt đăng: 26/6/2023 Mã số: TCKH-S02T6-B03-2023 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: <i>Quản lý kiểm tra, đánh giá, kết quả học tiếng Anh, trung học phổ thông, tỉnh Tiền Giang.</i></p> <p>Key words: <i>Testing and assessment management, English learning results, high schools, Tien Giang province.</i></p>	<p><i>Việc quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tiếng Anh của học sinh góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn học này trong bối cảnh hội nhập sâu rộng hơn với thế giới. Tuy nhiên, trong vài năm trở lại đây, công tác quản lý các hoạt động này tại các trường trung học phổ thông tỉnh Tiền Giang, Việt Nam chưa đạt được nhiều tiến bộ và đáp ứng được yêu cầu hiện nay. Nghiên cứu được thực hiện trên 212/326 đối tượng tham gia, trong đó có 34 lãnh đạo nhà trường và 178 giáo viên tại 39 trường trung học phổ thông trong học kỳ I, năm học 2022-2023. Kết quả của nó được thu thập thông qua bảng câu hỏi và phân tích định lượng bằng phần mềm SPSS 20.0. Dựa trên những phát hiện thu được từ phân tích dữ liệu, người viết đưa ra một số gợi ý nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá, từ đó nâng cao chất lượng học tiếng Anh của học sinh.</i></p> <p>ABSTRACT <i>The management of testing and evaluation of students' English learning results contributes to improving the quality of teaching and learning this subject in the context of deeper integration with the world. However, in recent years, the management of these activities in high schools in Tien Giang province, Vietnam has not made much progress and met the current requirements. The study was conducted on 212 out of 326 participants, including 34 school leaders and 178 teachers at 39 high schools in the first semester of the 2022-2023 school year. Its results were collected through questionnaires and quantitative analysis using SPSS 20.0 software. Based on the findings obtained from the data analysis, the writer offers some suggestions to improve the efficiency of testing and assessment management, thereby improving the quality of English learning of students.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng ở tất cả các lĩnh vực, trong đó có giáo dục đã trở thành một xu thế tất yếu của Việt Nam. Việc đổi mới giáo dục vừa tạo ra cơ hội cho sự hợp tác và phát triển đất nước, vừa tạo ra sự cạnh tranh gay gắt trong tiến trình hội nhập. Điều này cần có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng và Nhà nước về giáo dục nhằm đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đổi mới. Ban chấp hành Trung ương 8, khóa XI đã thông qua Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [1]. Việc đổi mới giáo dục đã được triển khai mạnh mẽ ở tất cả các cấp từ mầm non đến đại học trên phạm vi cả nước, trong đó có ngành giáo dục tỉnh Tiền Giang. Những đổi mới về giáo dục ở địa phương này bước đầu đạt được kết quả khả quan như chất lượng giáo dục từng bước được cải thiện so với những năm trước đó. Điểm trung bình tốt nghiệp phổ thông ở các môn thi dần dần được nâng lên. Đối với môn tiếng Anh, điểm trung bình tốt nghiệp của môn học này trong 05 năm gần đây từ 2018 đến 2022 lần lượt là: 5,158; 5,52; 6,463; 6,631 và 6,554 [5]. Mặc dù chất lượng dạy và học ở môn tiếng Anh có sự tiến bộ theo từng năm học, nhưng trong quá trình tổ chức thực hiện đổi mới vẫn còn không ít những khó khăn, thách thức mà Nghị quyết 29-NQ/TW đã từng chỉ ra, đó là “Chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu. Hệ thống giáo dục và đào tạo còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. Phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu, thiếu thực chất” [1, tr.1]. Công tác “quản lý giáo dục và đào tạo còn nhiều yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, ...” [1, tr.2]. Xuất phát từ thực tế khách quan

và những khó khăn riêng của ngành giáo dục tỉnh Tiền Giang, chúng tôi tiến hành tìm hiểu công tác quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện những hạn chế và đưa ra các khuyến nghị góp phần nâng cao việc quản lý hoạt động này tại địa phương.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Kiểm tra, đánh giá: Kiểm tra, đánh giá là hai mặt không thể thiếu trong quá trình dạy học. Trong đó, kiểm tra là thu thập những dữ liệu, những thông tin làm cơ sở cho đánh giá; đánh giá là bộ phận hợp thành rất quan trọng, một khâu không thể tách rời của quá trình giáo dục và đào tạo, đóng vai trò phản hồi, điều chỉnh, đổi mới phát triển giáo dục [8, tr.7-9].

Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh là sự tác động có định hướng của chủ thể quản lý đến đối tượng bị quản lý nhằm đánh giá đúng năng lực của người học dựa trên một chuẩn tối thiểu về kiến thức, kỹ năng mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình học [9, tr.316].

2.2. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện ở học kỳ 1, năm học 2022-2023. Tác giả tiến hành gửi bảng khảo sát đến 326 người gồm 72 cán bộ quản lý và 254 giáo viên trực tiếp giảng dạy môn tiếng Anh ở 39 trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Kết quả: Có 212/326 người tham gia, trong đó có 34 cán bộ quản lý và 178 giáo viên. Hình thức khảo sát bằng bảng hỏi được thiết kế trên google form, sau đó gửi địa chỉ liên kết (đường link) cho cán bộ quản lý thông qua email và gửi cho giáo viên thông qua nhóm zalo “*Tập huấn Mô-đun*” do chuyên viên môn tiếng Anh thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang quản lý. Trước khi gửi bảng hỏi, chúng tôi đã liên hệ đến cán bộ, giáo viên để xin phép tiến hành khảo sát và được sự đồng ý của người tham gia. Kết quả nghiên cứu được phân tích thông qua thống kê miêu tả bằng phần mềm SPSS 20.0.

2.3. Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh của

học sinh ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

2.3.1. Việc lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học

Bảng 1. Lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh

STT	Việc lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh	Tần suất và tỷ lệ phần trăm					
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ của việc kiểm tra, đánh giá môn học	N	0	0	11	99	102
		%	0,0	0,0	5,19	46,7	48,11
2	Xây dựng các điều kiện cần thiết về nhân lực, phương tiện, thiết bị, tài chính cho kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học	N	0	0	16	97	99
		%	0,0	0,0	5,55	45,75	46,7
3	Gửi cán bộ, giáo viên bộ môn thảo luận, góp ý bản dự thảo của kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học	N	3	5	31	82	91
		%	1,42	2,36	14,62	38,68	42,92
4	Lập kế hoạch chính thức dựa trên Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo và góp ý từ cán bộ, giáo viên bộ môn	N	0	0	13	91	108
			0,0	0,0	6,13	42,92	50,95

(1): hoàn toàn không đồng ý, (2): không đồng ý, (3): trung lập, (4): đồng ý, (5): hoàn toàn đồng ý

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học là hoạt động không thể thiếu ở các trường phổ thông vào đầu mỗi năm học. Góp phần định hướng và đề ra nhiệm vụ cụ thể cho hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Kết quả khảo sát cho thấy, việc lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học đã được thực hiện đầy đủ ở các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang. Phần lớn cán bộ, giáo viên (94,81%) cho rằng khi lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá, nhà trường đều thực hiện các bước từ việc xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng, thái độ. Trong khi đó có 92,45% cán bộ, giáo viên nói rằng kế hoạch kiểm tra, đánh giá của trường có đề cập các điều kiện cần thiết về nhân lực, phương tiện, thiết bị, tài chính phục vụ cho nhu cầu kiểm tra, đánh giá môn học. 81,60% số người tham gia xác nhận rằng nhà trường có gửi cán bộ, giáo viên bộ môn bản dự thảo kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học để thảo luận, góp ý. Và 93,87% nhận thấy rằng kế hoạch kiểm tra, đánh giá chính thức của trường

được dựa trên Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo và góp ý từ cán bộ, giáo viên bộ môn.

2.3.2. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học

Đối với việc tổ chức thực hiện kế hoạch, Bảng 2 cho thấy 74,53% cán bộ, giáo viên cho rằng Thủ trưởng đơn vị có phân công nhiệm vụ các bộ phận có liên quan (tổ chuyên môn, cơ sở vật chất, thiết bị, y tế, văn phòng...) để phối hợp thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học. 92,92% số người được hỏi cho rằng thời gian tiến hành kiểm tra, đánh giá môn học được đề cập cụ thể trong kế hoạch. 69,74% số người tham gia khảo sát nói rằng việc phân bổ kinh phí và các nguồn lực khác phục vụ cho hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học cũng được nêu ra trong bản kế hoạch; 72,64% số người đồng ý rằng nhà trường có tập huấn, hướng dẫn để giáo viên hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu cần đạt của hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học.

Bảng 2. Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh

STT	Việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh	Tần suất và tỷ lệ phần trăm					
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Phân công nhiệm vụ các bộ phận có liên quan (tổ chuyên môn, cơ sở vật chất, thiết bị, y tế, văn phòng...) một cách rõ ràng để phối hợp thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học	N	7	15	32	98	60
		%	3,30	7,08	15,09	46,23	28,30
2	Án định thời gian cụ thể để tổ chuyên môn thực hiện theo kế hoạch kiểm tra, đánh giá đề ra	N	0	0	15	95	102
		%	0,0	0,0	7,08	44,81	48,11
3	Phân bổ kinh phí và các nguồn lực khác phục vụ cho hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học	N	12	29	24	89	58
		%	5,66	13,68	11,32	41,98	27,36
4	Tập huấn, hướng dẫn để giáo viên hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa và yêu cầu cần đạt của hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học	N	10	16	42	83	61
		%	4,72	7,55	19,81	39,15	33,49

2.3.3. Việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học

Việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá được tiến hành sau khi hoàn thành công tác tổ chức. Bảng 3 cho thấy hầu hết cán bộ, giáo viên (95,75%) nhận thấy rằng kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học được Hiệu trưởng thông qua, được lồng ghép vào hoạt động năm học của nhà trường. Phần lớn cán bộ, giáo viên (88,1%) cho

rằng Hiệu trưởng thường xuyên chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học như đã đề ra. Có 81,60% cán bộ, giáo viên nói rằng việc chỉ đạo thực hiện công việc của nhà trường thường thông qua kế hoạch hàng tuần hoặc hàng tháng. Việc đôn đốc cán bộ, giáo viên thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học còn chưa cao, chỉ có 65,1% số người đồng ý.

Bảng 3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh

STT	Việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh	Tần suất và tỷ lệ phần trăm					
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Ra quyết định thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học (lồng ghép vào Kế hoạch hoạt động năm học của nhà trường)	N	0	0	9	103	100
		%	0,0	0,0	4,25	48,58	47,17
2	Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện theo đúng tinh thần kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học đề ra	N	4	8	13	127	60
		%	1,87	3,77	6,13	59,91	28,30
3	Đôn đốc tổ chuyên môn thực hiện tốt việc kiểm tra, đánh giá theo đúng mục tiêu và khung chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhất là chương trình giáo dục phổ thông năm 2018	N	12	25	37	75	63
		%	5,66	11,79	17,45	35,38	29,72
4	Chỉ đạo công việc cụ thể của trường thông qua kế hoạch hàng tuần hoặc hàng tháng	N	8	13	18	89	84
			3,77	6,13	8,50	41,98	39,62

2.3.4. Việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch

Trong quá trình thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá môn học, có 70,27% số người được hỏi chỉ

ra rằng Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên có cơ chế kiểm tra, giám sát nhằm xem xét việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch. 66,51% cán bộ,

giáo viên cho rằng lãnh đạo nhà trường có xem xét nội dung kiểm tra, đánh giá có phù hợp và đáp ứng yêu cầu về phát triển năng lực, phẩm chất và thái độ của người học. 63,21% số người được hỏi nói rằng Ban giám hiệu có đánh giá rút kinh nghiệm những

mặt làm được và chưa được trong hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học. Nhà trường có thể điều chỉnh, bổ sung những chỗ chưa hợp lý nhằm hoàn thiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho năm học tiếp theo, có 73,11% cán bộ, giáo viên tán thành điều này.

Bảng 4. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra

STT	Việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch	Tần suất và tỷ lệ phần trăm					
			(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Xem xét việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh có phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của kế hoạch đề ra hay không	N	15	21	27	80	69
		%	7,08	9,91	12,74	37,73	32,54
2	Xem xét nội dung kiểm tra, đánh giá có phù hợp với khung chương trình, đáp ứng yêu cầu về phát triển năng lực, phẩm chất và thái độ của người học hay không	N	11	29	31	77	64
		%	5,19	13,68	14,62	36,32	30,19
3	Đánh giá rút kinh nghiệm những mặt làm được và chưa được trong hoạt động kiểm tra, đánh giá môn học	N	17	26	35	89	45
		%	8,02	12,26	16,51	41,98	21,23
4	Điều chỉnh, bổ sung những chỗ chưa hợp lý nhằm hoàn thiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho năm học tiếp theo	N	10	18	29	93	62
		%	4,72	8,49	13,68	43,86	29,25

2.4. Biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh của học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

2.4.1. Việc thảo luận, góp ý xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Khi xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh, Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm đến việc triển khai lấy ý kiến đóng góp từ cán bộ, giáo viên ở tổ chuyên môn. Nhà trường có thể bổ sung những ý kiến hay, hợp lý vào kế hoạch kiểm tra, đánh giá của đơn vị; đồng thời loại bỏ những bất cập nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học này. Việc tham gia thảo luận, góp ý khi xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá nhằm thể hiện tính dân chủ, đồng thuận và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, giáo viên đối với hoạt động chung của nhà trường, trong đó có kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Thông qua việc thảo luận góp ý từ tổ chuyên môn, nhà trường có

thể xây dựng và hoàn thiện kế hoạch hoạt động kiểm tra, đánh giá của đơn vị và hạn chế tối đa những thiếu sót có thể phát sinh trong quá trình triển khai, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc lập kế hoạch.

2.4.2. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Khi tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, Hiệu trưởng cần được tham mưu từ tổ chuyên môn trong việc phân công nhân sự để triển khai kế hoạch, chuẩn bị các cơ sở vật chất, máy móc, các trang thiết bị khác đảm bảo tốt nhu cầu phục vụ kiểm tra, đánh giá được an toàn, tin cậy, công bằng đối với học sinh. Ban giám hiệu cần triển khai nhiệm vụ cụ thể đến các bộ phận được phân công và đảm bảo rằng họ biết rõ trách nhiệm của mình để phối hợp đồng bộ trong việc thực thi nhiệm vụ. Việc phân công của Ban giám hiệu phải phù hợp với chuyên môn và đặc thù môn học mà người phụ trách có thể làm tốt, nhất là chọn những cán bộ, giáo viên có kinh nghiệm,

có năng lực chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2.4.3. Việc vận động, tuyên truyền về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá

Việc nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh của học sinh là rất cần thiết. Đó vừa tuân thủ các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vừa đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá mà ngành Giáo dục và Đào tạo đề ra. Việc ban hành Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” của Ban chấp hành Trung ương 8 khóa XI cho thấy sự quan tâm đặc biệt của Đảng đối với sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của nước ta, trong đó đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá nhằm phản ánh đúng năng lực thực chất của học sinh và hướng đến việc “học thật, thi thật” cũng như phát triển năng lực của người học. Việc đổi mới nhận thức về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh cũng cần được thực hiện ngay từ tổ chuyên môn, qua đó giáo viên có cách nhìn toàn diện hơn từ đổi mới phương pháp giảng dạy đến đổi mới kiểm tra, đánh giá. Điều này đã được khẳng định trong Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 về “Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng”. Việc nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá là bước đầu của tiến trình “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục”. Nhà trường cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách thường xuyên và lâu dài; tạo nhận thức đúng đắn trong việc đánh giá năng lực học sinh.

2.4.4. Công tác tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về kiểm tra, đánh giá cho cán bộ quản lý và giáo viên

Tập huấn chuyên môn về hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh là nhiệm vụ thường xuyên dành cho cán bộ quản lý và giáo viên. Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu cần lên kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm tra, đánh giá môn học cho đội ngũ giảng dạy nhằm nâng cao kỹ năng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Để làm được điều này, nhà trường có thể mời chuyên viên phụ trách chuyên môn học của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiến trình xây dựng ngân hàng câu hỏi phục vụ kiểm tra thường xuyên và định kì đáp ứng yêu cầu môn học, giúp cán bộ, giáo viên nắm vững các tiêu chí và các bước cần thiết khi xây dựng đề kiểm tra, có thể bao gồm 1) Xác định mục tiêu, yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng và thái độ sau khi học sinh hoàn thành mỗi đơn vị bài học; 2) Xác định kiến thức trọng tâm cần kiểm tra, đánh giá; 3) Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá để xây dựng loại câu hỏi cho phù hợp; 4) Xây dựng ma trận và bảng đặc tả cho từng loại câu hỏi với các mức độ “nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao [2, tr.2]; 5) Sử dụng thang đo Bloom để xây dựng các câu hỏi tương ứng với ma trận và bảng đặc tả đề ra. Qua đợt tập huấn, cán bộ, giáo viên có cơ hội tìm hiểu các yêu cầu về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá bậc phổ thông gắn với Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhất là theo Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 về “Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng” và Khung chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 được ban hành theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được triển khai đối với chương trình lớp 10 từ năm học 2022-2023 [3].

2.4.5. Công tác chỉ đạo hoạt động đổi mới kiểm tra, đánh giá

Sau khi được tập huấn và tìm hiểu các thông tư và công văn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, Ban giám hiệu nhà trường nên thành lập Ban khảo thí chịu trách nhiệm giám sát, theo dõi việc thực hiện kiểm tra, đánh giá theo tinh thần các công văn chỉ đạo của cấp trên. Hiệu trưởng thường xuyên đôn đốc giáo viên bộ môn thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, đánh giá đề ra; giao tổ trưởng chuyên môn theo dõi và báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện. Bên cạnh đó, Ban giám hiệu nhà trường luôn đồng hành cùng với giáo viên bộ môn trong việc tổ chức, triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá; động viên, nhắc nhở, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; tạo điều kiện để các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc chỉ đạo phải thực hiện xuyên suốt qua từng năm học; phân công công việc phải rõ ràng, không chồng chéo để các thành viên trong Ban khảo thí phát huy vai trò và trách nhiệm của mình đối với hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2.4.6. Công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

Kiểm tra, giám sát là khâu trọng yếu nhằm đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đề ra. Đây là yếu tố không thể thiếu trong kiểm tra, đánh giá nhưng lại là khâu khá yếu trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch. Hiệu trưởng cần tăng cường kiểm tra, giám sát để thấy được những ưu điểm và hạn chế của kế hoạch đồng thời ghi nhận để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị trong các kế hoạch tiếp theo. Thông qua phân tích kết quả đạt được của học sinh và các báo cáo về hoạt động giám sát từ các thành viên của Ban khảo thí, Hiệu trưởng nhà trường cần xem xét các khía cạnh có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả học tập của học sinh. Một số mặt có

thể tiến hành kiểm tra, giám sát bao gồm: 1) Xây dựng đề kiểm tra đúng với ma trận, các mức độ theo thang đo Bloom và bảng đặc tả; 2) Nội dung kiểm tra, đánh giá đúng trọng tâm và các tiêu chí được nêu ra trong các công văn hướng dẫn của Bộ và Sở, đặc biệt những nội dung này có góp phần phát triển năng lực của học sinh như thế nào; 3) Hình thức kiểm tra, đánh giá có phù hợp với yêu cầu về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá hay không. Hơn nữa, để đảm bảo tính công bằng, minh bạch và đánh giá đúng năng lực thực tế của học sinh, nhà trường cần tăng cường giám sát việc ra đề kiểm tra và bảo mật có đúng qui định hay không; nội dung đề kiểm tra có trùng với nội dung ôn tập cho học sinh trên lớp hay không; tăng cường giám sát công tác coi-chăm kiểm tra của cán bộ, giáo viên có nghiêm túc và bám sát đáp án đã được triển khai ở mức độ nào. Điều này góp phần hạn chế những tiêu cực có thể xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.4.7. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí cho hoạt động kiểm tra, đánh giá

Để thúc đẩy các hoạt động kiểm tra, đánh giá đạt được kết quả cao, nhất là các giải pháp được nêu ra ở trên, nhà trường cần có kế hoạch bổ sung nguồn kinh phí cho việc sửa chữa, mua sắm mới các trang thiết bị phục vụ nhu cầu dạy học nói chung và cho việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh nói riêng được thuận lợi. Đối với môn tiếng Anh, nhà trường cần quan tâm đến việc nâng cấp, sửa chữa hệ thống loa, âm thanh, máy cassette phục vụ cho việc kiểm tra kỹ năng nghe được dễ dàng. Nhà trường cũng cần đầu tư mua sắm hệ thống máy ghi đĩa và phần mềm chuyên dụng cho việc trộn đề kiểm tra thường xuyên và định kỳ. Nhà trường cần phân công bộ phận kỹ thuật thường xuyên kiểm tra và bảo trì hệ thống máy tính và các trang thiết bị nhằm đảm bảo chúng luôn ở trạng thái sẵn sàng phục vụ tốt nhu cầu dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tránh tình trạng phòng học có trang thiết bị nhưng không sử dụng được do không đầu tư kinh phí và không có kế hoạch bảo trì, sửa

chữa khi bị hỏng. Để có nguồn kinh phí sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường cần phải có kế hoạch đề xuất sửa chữa, mua sắm với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để được xem xét và phân bổ nguồn kinh phí phù hợp. Nhà trường cũng cần phối hợp và có mối quan hệ tốt với các lực lượng giáo dục, các mạnh thường quân trong việc vận động, ủng hộ các nguồn lực phục vụ tốt nhu cầu dạy học và đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá được thuận lợi, khách quan, công bằng, tạo niềm tin của xã hội.

3. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn tiếng Anh của học sinh là công việc của cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên được thực hiện qua nhiều công đoạn khác nhau từ việc lập kế hoạch kiểm tra, đánh giá; phân

công, tổ chức các nguồn lực thực kế hoạch; chỉ đạo các bộ phận có liên quan tham gia vào quá trình kiểm tra, đánh giá; và cuối cùng là kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đề ra. Để hoạt động kiểm tra, đánh giá được khách quan, công bằng, cán bộ quản lý và giáo viên cần nêu cao nâng cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt các công việc được giao. Ban giám hiệu không ngừng tạo điều kiện, kiểm tra, đôn đốc nhằm thực hiện đồng bộ quy trình kiểm tra, đánh giá theo các tiêu chuẩn và mục tiêu đề ra phù hợp với các qui định về đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá theo chủ trương của Đảng và các công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường cần thực hiện linh hoạt và đồng bộ các giải pháp nhằm đánh giá đúng năng lực học tập của học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 về “*Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học / trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng*”, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông*, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Lộc (2010), *Lí luận về quản lý*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Nguyễn Thục Huy, Bùi Văn Huân, Trần Thị Bích Hợp (2020), *Tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá kết quả đào tạo Sau đại học theo hướng phát triển năng lực tự chủ và trách nhiệm ở trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang hiện nay*. *Tạp chí Giáo dục*, Số đặc biệt, kì 1 tháng.
- [5] Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang (2022), *Phòng khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Thống kê số liệu tốt nghiệp trung học phổ thông của tỉnh Tiền Giang từ năm 2015*.
- [6] Trần Kiểm (2018), *Quản lý và lãnh đạo nhà trường hiệu quả (tiếp cận năng lực)*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7] Trần Kiểm (2021), *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [8] Trần Thị Tuyết Oanh (2014). *Đánh giá kết quả học tập (sách chuyên khảo)*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [9] Trương Tô Loan (2020), *Thực trạng quản lý hoạt động học tập tiếng Anh của sinh viên một số trường đại học không chuyên ngữ ở Hà Nội đáp ứng chuẩn đầu ra*, *Tạp chí Giáo dục*, tháng 5.